

LỊCH HỌC THỰC HÀNH
(TUẦN: 30 - Từ ngày 27 tháng 03 đến ngày 02 tháng 04 năm 2017)
ĐƠN VỊ: TT Cơ khí

TT	Hệ	Khóa	Lớp	Nhóm	SL HSSV	Học phần/ Môn học	Ngày học \ Ca học - phòng học														Giáo viên	Ghi chú
							Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		CN			
							Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng	Ca	Phòng		
1	ĐH	K9	CK1	1		TH. CG2	1	T1	1	T1											Trần Trung Hiếu	
2	ĐH	K9	CK1	2		TH. CG2	2	T3	2	T3											Trần Ngọc Tân	
3	ĐH	K9	CK1	3		TH. CG2	1	T2	1	T2											Cao Thế Anh	
4	ĐH	K9	CK1	4		TH. CG2	1	T2	1	T2											Vũ Văn Khiêm	
5	ĐH	K9	CK2	1		TH. CG2	1	P1	1	P1											Trần Ngọc Hiền	
6	ĐH	K9	CK2	2		TH. CG2	2	BX	2	BX											Đỗ Hồng Việt	
7	ĐH	K9	CK2	3		TH. CG2	2	P2	2	P2											Hoàng Văn Nam	
8	ĐH	K9	CK2	4		TH. CG2	1	P3	1	P3											Lê Quang Lâm	
9	ĐH	K9	CK3	1		TH. CG2					1	T2	1	T2							Vũ Văn Khiêm	
10	ĐH	K9	CK3	2		TH. CG2					1	T1	1	T1							Trần Trung Hiếu	
11	ĐH	K9	CK3	3		TH. CG2					2	T3	2	T3							Trần Ngọc Tân	
12	ĐH	K9	CK3	4		TH. CG2					1	T4	1	T4							Cao Thế Anh	
13	ĐH	K9	CK4	1		TH. CG2					1	P1	1	P1							Trần Ngọc Hiền	
14	ĐH	K9	CK4	2		TH. CG2					2	BX	2	BX							Đỗ Hồng Việt	
15	ĐH	K9	CK4	3		TH. CG2					2	P2	2	P2							Hoàng Văn Nam	
16	ĐH	K9	CK5	1		TH. CG2									1	P3	1	P3			Trần Ngọc Hiền	phay
17	ĐH	K9	CK5	2		TH. CG2									1	P3	1	P3			Lê Quang Lâm	
18	ĐH	K9	CK5	3		TH. CG2										P1	2	P1	1	P1	Trần Ngọc Hiền	
19	ĐH	K9	CK5	4		TH. CG2									2	P2	2	P2			Hoàng Văn Nam	
20	ĐH	K9	CK6	1		TH. CG2									2	BX	2	BX			Đỗ Hồng Việt	
21	ĐH	K9	CK6	2		TH. CG2									2	P3	2	P3			Lê Quang Lâm	
22	ĐH	K9	CK6	3		TH. CG2									2	T3	1	T3			Trần Ngọc Tân	
23	ĐH	K9	CK6	4		TH. CG2									1	BX	1	BX			Đỗ Hồng Việt	
24	CĐ	K18	CTM1	1		TH.CG1	1	P3	1	P3	1	P3	1	P3	1	P3					Hoàng Xuân Thịnh	
25	CĐ	K18	CTM1	2		TH.CG1	2	P3	2	P3	2	P3			2	P3	1	P3			Hoàng Xuân Thịnh	
26	CĐ	K18	CTM1	3		TH.CG1	2	P1	2	P1	2	P1	2	P1	2	P1					Trần Ngọc Hiền	
27	CĐ	K18	CTM1	4		TH.CG1	1	T3	1	T3	1	T3	1	T3	1	T3					Trần Ngọc Tân	
28	CĐ	K18	CTM1	5		TH.CG1	2	T1	2	T1	2	T1	2	T1	1	T1					Trần Trung Hiếu	
29	CĐN	K8	CGKL1	1		TH. TIỆN					2	T2	2	T2	1-2	T2	1-2	T2			Vũ Văn Khiêm	
30	CĐ- ĐH	K11	CK1	1		THCG2													2	P1	Trần Ngọc Hiền	

[illegible]